

Số 20-HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị
về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc
lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 35-CT/TW); Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 25/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung Chỉ thị 35-CT/TW;

Trên cơ sở Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 65); Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW để thống nhất thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tổ chức hội nghị

Cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị quán triệt (trực tiếp hoặc trực tuyến) bảo đảm phù hợp với tình hình và yêu cầu cụ thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Thành phần tham dự hội nghị

- Ở Đảng ủy Khối: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối; trưởng các đoàn thể khối; bí thư, phó bí thư, đồng chí Văn phòng cấp ủy cơ sở trực thuộc; cán bộ, công chức cơ quan Đảng ủy Khối.

- Ở cấp cơ sở: Tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên. Nơi có khó khăn, không có điều kiện tổ chức hội nghị toàn thể thì tổ chức hội nghị gồm: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ, đồng chí Văn phòng cấp ủy; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc; trưởng, phó các phòng, ban và tương đương; trưởng các đoàn thể (nếu có).

3. Nội dung

Cần quán triệt đầy đủ, sâu sắc Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU, ngày 25/9/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Kế

hoạch tổ chức đại hội của cấp mình, Hướng dẫn này và các văn bản liên quan theo quy định.

4. Thời gian

Tổ chức hội nghị quán triệt trong thời gian 1/2 ngày và hoàn thành trong tháng 10/2024.

5. Công tác tuyên truyền

Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

II. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Đối với Đảng ủy Khối:

Thực hiện theo Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 25/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW.

2. Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

2.1. Thành lập tiểu ban nhân sự

Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thành lập tiểu ban nhân sự có số lượng, cơ cấu phù hợp với đặc điểm, tình hình đơn vị mình. Đối với cấp ủy các đảng bộ cơ sở thành lập tiểu ban nhân sự gồm: Bí thư, Phó bí thư, cấp ủy viên phụ trách công tác tổ chức, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, ...

- Nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự:

+ Tham mưu cho cấp ủy triển khai quy trình công tác nhân sự trước, trong và sau đại hội; Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy; Đề án nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ II, nhiệm kỳ 2025-2030,...

+ Xây dựng, ban hành nguyên tắc, chế độ, lề lối làm việc và trách nhiệm của các thành viên, triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả.

+ Thực hiện một số nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

2.2. Xây dựng đề án nhân sự

Xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương, của tỉnh, các quy định, hướng dẫn của cấp trên để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của cơ sở trong nhiệm kỳ 2025-2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực, bộ phận quan trọng; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa bàn, lĩnh vực, bộ phận nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Tiến hành thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu có những ý kiến không đi đến thống nhất phải báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

- Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên thực hiện theo Phụ lục 1, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Cán bộ trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 và Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTWW, ngày 20/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, Thông báo số 647-TB/TU, ngày 21/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thì cấp ủy có thẩm quyền, người đứng đầu căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự, nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*) và tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (*nếu có*), ... để xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

Tiêu chuẩn nhân sự tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp tương tự như tiêu chuẩn cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025-2030 nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Độ tuổi cấp ủy viên

- Độ tuổi tham gia cấp ủy thực hiện theo Kế hoạch số 65-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Độ tuổi tham gia cấp ủy của các đảng bộ, chi bộ cơ sở doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ: Cấp ủy cơ sở phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc thống nhất vận dụng phù hợp với tình hình thực tế tại doanh nghiệp mình.

Chú ý: Về việc xác định độ tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ nhân sự, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 về một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Đảng.

- Trường hợp trong hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định ngày sinh, tháng sinh, thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ theo quy định.

3. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ và Phó bí thư cấp ủy

Thực hiện theo Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

4. Quy trình nhân sự và số dư

4.1. Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy (Quy trình thực hiện theo Phụ lục 2, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK). Mẫu phiếu các hội nghị thực hiện quy trình **theo Phụ lục 1 của Hướng dẫn**.

4.2. Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy: thực hiện theo **Phụ lục 2 của Hướng dẫn**.

4.3. Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khoá mới

- Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự theo Quy định số 2045-QĐ/ĐUK, ngày 06/3/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về phân cấp

quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo cấp ủy khóa mới theo thẩm quyền.

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng tổ chức đại hội với 3 nội dung thì cấp ủy cơ sở báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định; đồng thời sau đại hội phải khẩn trương chỉ đạo việc kiện toàn nhân sự cấp ủy khóa mới theo quy định.

4.4. Về số dư đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ từ 3 - 5 ủy viên: Số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

4.5. Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự

- Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 trong quy trình nhân sự theo Phụ lục 2, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK do cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỷ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 1 người¹.

- Trường hợp chưa đạt tỷ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỷ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỷ lệ số dư theo quy định².

5. Thực hiện bầu cử trong đại hội

5.1. Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

5.2. Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới; thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới

¹ Ví dụ: Đảng bộ cơ sở X có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 15 người, số cấp ủy viên tái cử là 10 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 5 người; Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 15 người), thì sẽ có 9,5 người được lựa chọn theo quy định; thì cấp ủy có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 9 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 26,7%) hoặc phương án 10 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 33,33%).

² Ví dụ: Tại bước 2, theo quy định sẽ được giới thiệu 24 người trong danh sách 26 người được giới thiệu ở bước 1 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 19 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 05 người theo quy định); thì hội nghị tiếp tục đưa 07 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 05 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định; Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 22 người trong danh sách 24 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); Tại bước 4, theo quy định sẽ được giới thiệu 20 người trong danh sách 22 người được giới thiệu ở bước 3 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 15%); Tại bước 5, theo quy định sẽ được giới thiệu 18 người trong danh sách 20 người được giới thiệu ở bước 4 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 10,25%);

tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy Khối – Tổ trưởng Tổ công tác); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

5.3. Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trùng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban thường vụ Đảng ủy Khối (qua đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy Khối – Tổ trưởng Tổ công tác); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

6. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các quy định hiện hành; đồng thời, quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

6.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ, theo phương châm: Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy; quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ ở các cấp để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 65-KH/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

6.2. Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động phối hợp lãnh đạo quản lý xây dựng kế hoạch và thực hiện phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ, trong đó cần có biện pháp tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

6.3. Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị.

6.4. Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần:

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và phối hợp với các cơ quan chức năng (*công an, thanh tra và các cơ quan liên quan*) tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (*nếu có*) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy (*ủy ban kiểm tra cấp ủy*) nhiệm kỳ 2025-2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (*từ năm 2015 đến nay*) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*nếu có*).

Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.

6.5. Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp uỷ khoá mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch số 65-KH/ĐUK. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp uỷ viên không tái cử cấp uỷ khoá mới theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW và các quy định của pháp luật liên quan.

6.6. Thực hiện dừng việc bổ sung cấp uỷ viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Chỉ thị số 35-CT/TW (*tính theo thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy*). Trường hợp đặc biệt cần bổ sung cấp uỷ viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở là lãnh đạo, cấp ủy cơ sở báo cáo xin chủ trương, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét quyết định.

6.7. Cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*có danh*) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, 30 ngày làm việc đối với cấp khối; nếu gửi đến cấp uỷ triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên, thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

7. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

7.1. Danh mục hồ sơ nhân sự thực hiện theo quy định nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch số 65-KH/ĐUK. Trong đó, nhân sự phải kê khai trung thực,

chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận theo đúng quy định.

7.2. Nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (*không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền*), thì phải có giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

7.3. Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống³, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài, thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

7.4. Các cấp ủy cơ sở gửi tờ trình, đề án nhân sự, hồ sơ, danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Ban Tổ chức*) ít nhất trước 10 ngày làm việc tính đến thời điểm khai mạc đại hội; trong đó lưu ý: Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy; đề nghị gửi bản “mềm” danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (**theo mẫu tại Phụ lục 3 Hướng dẫn này**) được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (*USB hoặc đĩa CD*) bảo mật theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện.

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, Kế hoạch số 65-KH/ĐUK và Hướng dẫn này, cấp ủy các tổ chức cơ sở trực thuộc tiến hành các công việc sau:

8.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội và phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội cấp dưới.

8.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị thật tốt đại hội đảng các cấp, trong đó đặc biệt chú ý đối với các tổ chức đảng đang có tình hình phức tạp; nội bộ mất đoàn kết hoặc có vụ án, vụ việc bị điều tra, khởi tố, đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mà dư luận, đảng viên quan tâm, cấp ủy cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp các cơ quan chức năng kết luận, xử lý dứt điểm đối với cán bộ có sai phạm, khuyết điểm.

8.3. Căn cứ kết quả biểu quyết của hội nghị cấp ủy, cấp ủy cơ sở báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Ban Tổ chức*) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra,

³ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do Đảng ủy phường B xác nhận.

chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030. Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, cho ý kiến.


Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 65-KH/ĐUK và Hướng dẫn này của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đồng chí kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để xem xét, hướng dẫn/.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối,
- Các Tổ công tác của ĐUK,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Lưu.

(để báo cáo),




PHỤ LỤC 1
TRÌNH TỰ MẪU PHIẾU THỰC HIỆN QUY TRÌNH
CÔNG TÁC NHÂN SỰ THEO PHỤ LỤC 2 KẾ HOẠCH 65-KH/ĐUK
NGÀY 21/8/2024 CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 20-HD/ĐUK, ngày 07/10/2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

A. Ở ĐẢNG ỦY KHỐI (thực hiện theo Kế hoạch số 157-KH/TU, ngày 05/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng).

B. Ở CƠ SỞ

1. Đối với đảng bộ cơ sở có ban thường vụ

1.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 1-TC1)

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 2-TC1).

1.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 1)

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 1-LĐ1).

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 2-LĐ1).

(3) *Bước 3:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

Giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 3-LĐ1).

(4) *Bước 4:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 2)

Giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 4-LĐ1).

(5) *Bước 5:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

Biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 5-LĐ1).

2. Đối với đảng bộ cơ sở cấp ủy không có ban thường vụ

2.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

* Thường trực cấp ủy tham khảo ý kiến lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không tham gia cấp ủy chuẩn bị nội dung Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

* Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 1-TC2).

2.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 1-LĐ2).

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 2-LĐ2).

(3) *Bước 3:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

Biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 3-LĐ2).

3. Đối với chi bộ cơ sở có ban chi uỷ

3.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban chi uỷ Chi bộ

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 1-TC3).

(2) *Bước 2:* Hội nghị Chi bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 2-TC3).

3.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban chi uỷ Chi bộ

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 1-LĐ3).

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 2-LĐ3).

(3) *Bước 3:* Hội nghị Chi bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (Mẫu 3-LĐ3).

4. Đối với chi bộ cơ sở không có ban chi uỷ chỉ có bí thư hoặc có bí thư và phó bí thư

4.1. Quy trình nhân sự tái cử bí thư, phó bí thư chi bộ

(1) *Bước 1:* Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt

Căn cứ đề án nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới; bí thư, phó bí thư chi bộ tham khảo ý kiến của các đồng chí cán bộ chủ chốt về nhân sự tái cử (không ghi phiếu giới thiệu).

(2) *Bước 2:* Hội nghị Chi bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (Mẫu 1-TC4).

4.2. Quy trình nhân sự lần đầu ứng cử bầu bí thư, phó bí thư chi bộ

(1) *Bước 1*: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (**Mẫu 1-LĐ4**).

(2) *Bước 2*: Hội nghị Chi bộ

Biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (**Mẫu 2-LĐ4**).

.....

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA (ỦY VIÊN, PHÓ CHỦ NHIỆM, CHỦ NHIỆM) CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 20-HD/ĐUK, ngày 07/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

I. Đối với UBKT Đảng ủy Khối (thực hiện theo hướng dẫn của BTV Tỉnh ủy)

II. Đối với ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở:

1. Đối với đảng bộ cơ sở cấp ủy có ban thường vụ

1.1. Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

(1)- *Bước 1:* Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- *Bước 2:* Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

Ban thường vụ cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3)- *Bước 3:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

1.2. Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban cấp ủy

(1)- *Bước 1:* Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua; ủy ban kiểm tra thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được ủy ban kiểm tra cấp ủy thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu đảm bảo có số dư 01 đồng chí). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- *Bước 2:* Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp

Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3)- *Bước 3:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Đối với đảng bộ cơ sở cấp ủy không có ban thường vụ

2.1. Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

(1)- *Bước 1:* Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- *Bước 2:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2.2. Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức uỷ viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ

(1)- *Bước 1:* Hội nghị uỷ ban kiểm tra cấp uỷ.

Căn cứ đề án nhân sự uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua và; uỷ ban kiểm tra thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được uỷ ban kiểm tra cấp uỷ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu đảm bảo có số dư 01 đồng chí). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu uỷ ban kiểm tra cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- *Bước 2:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Lưu ý: Khi thực hiện các hội nghị, cấp uỷ cơ sở nghiên cứu vận dụng các mẫu phiếu theo quy trình ở các bước thuộc **phụ lục 1** Hướng dẫn này.

.....

PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 20-HD/ĐUK, ngày 07/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

1. Đối với đảng bộ cấp ủy có ban thường vụ

MẪU 1

**ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH NAM ĐỊNH
ĐẢNG ỦY.....***

(Mật)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2025

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỂU
THAM GIA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ NIỆM KỲ 2025-2030**

S T T	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào đảng	Trình độ		Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ%)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I. Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/6/1966	Nam	Kinh				Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng	01/3/1996	Kỹ sư cầu đường bộ	Cao cấp	12/13/15 (92,3%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)				
II. Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/9/1970	Nam	Kinh				Bí thư Chi bộ	01/3/1999	CN Luật	Cao cấp	13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,75/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)	

T/M BAN CHẤP HÀNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Mục (3): Ghi ngày sinh theo định dạng ngày/tháng/năm
- Mục (10): Ghi ngày kết nạp đảng theo định dạng ngày/tháng/năm
- Mục (11): Ghi tất cả các bằng cấp đào tạo (từ cao đẳng trở lên, không bao gồm chứng chỉ bồi dưỡng), học hàm, học vị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Ví dụ: Phó Giáo sư, tiến sĩ nông nghiệp; thạc sĩ Kinh tế; kỹ sư Công nghệ thông tin, Cử nhân Luật, Cao đẳng kiểm sát,...
- Mục (13): Ghi số phiếu trên tổng số được triệu tập và tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số)
- Mục (14), (15), (16), (17): Ghi số phiếu giới thiệu trên tổng số có mặt và trên tổng số đại biểu triệu tập: tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số)
- Mục (18): Ghi nội dung liên quan khác đến nhân sự (nếu có)

MẪU 2

ĐẢNG BỘ KHỎI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH NAM ĐỊNH
ĐẢNG ỦY.....*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày tháng năm 2025

(Mật)

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỂU
THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào đảng	Trình độ		Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ%)					Ghi chú	
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5		
(1)	I. Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/6/1968	Nam	Kinh				ĐUV Trưởng phòng....	01/3/1999	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Cao cấp	12/13/15 (92,3%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)					
	II. Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/9/1979	Nam	Kinh				Bí thư Chi bộ, Trưởng ban	01/3/2003	-Thạc sĩ Luật - CN Hành chính	Cử nhân	13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,75/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)		

T/M BAN CHẤP HÀNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 3

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH NAM ĐỊNH
ĐẢNG ỦY

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
..., ngày tháng năm 2025

(Mật)

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
BẦU GIỮ CHỨC DANH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030

S T T	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ%)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
A. CÁC ĐỒNG CHÍ DỰ KIẾN TÁI CỬ																	
I. Chức danh Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030																	
II. Chức danh Phó Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030																	
1																	
2																	
B. CÁC ĐỒNG CHÍ DỰ KIẾN GIỚI THIỆU THAM GIA LẦN ĐẦU																	
I. Chức danh Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030																	
II. Chức danh Phó Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030																	
1																	
2																	

T/M BAN CHẤP HÀNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Đối với các đảng bộ cấp ủy không có ban thường vụ, các chi bộ cơ sở khi lập danh sách nhân sự giới thiệu tái cử, giới thiệu lần đầu tham gia cấp ủy, giữ chức bí thư, phó bí thư và các đảng bộ cơ sở lập danh sách nhân sự giới thiệu tái cử, lần đầu tham gia UBNDT và các chức danh UBNDT Đảng ủy thì vận dụng các Mẫu trên.